

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: *Quản trị sản xuất và tác nghiệp*

Tiếng Anh: Production and Operation Management

**Mã số học phần:** 02DHQTKD114

**Số tín chỉ học phần:** 3(3,0)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết: 45; Thực hành/thí nghiệm: 0

Tự học: 105

**2. Đơn vị quản lý học phần:**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Bùi Thị Thúy Hằng

2. ThS. Trần Thị Thu Lan

3. ThS. Đặng Thị Thu Giang

4. ThS. Trần Thị Thanh Hương

5. ThS. Trần Hoàng Tùng

6. ThS. Ngô Lan Hương

2.2. Bộ môn: Quản trị kinh doanh

2.3. Khoa: Kinh tế

**3. Điều kiện học học phần:** Học sau học phần Thực tập tốt nghiệp

**4. Mục tiêu của học phần:**

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị sản xuất và tác nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp từ đó giúp người học phát triển các kỹ năng tổng hợp, phân tích, tính toán... và vận dụng vào quản trị sản xuất các hoạt động thực tế của doanh nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Hiểu được tổng quan về quản trị sản xuất và tác nghiệp, khái niệm, mục tiêu, lịch sử hình thành và xu hướng phát triển của quản trị sản xuất & tác nghiệp...

4.1.2. Hiểu được khái niệm, các loại dự báo và các phương pháp dự báo nhu cầu đồng thời vận dụng vào việc phân tích, dự báo nhu cầu sản phẩm của doanh nghiệp

4.1.3. Hiểu được các nhân tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn quá trình sản xuất, đến việc hoạch định công suất, trình tự, nội dung hoạch định công suất và các phương pháp

sử dụng trong quá trình ra quyết định lựa chọn công suất đồng thời vận dụng vào việc phân tích, hoạch định công suất và ra quyết định sản xuất của doanh nghiệp

4.1.4. Hiểu biết được khái niệm, các nhân tố ảnh hưởng đến định vị doanh nghiệp, các phương pháp định vị doanh nghiệp đồng thời vận dụng vào việc phân tích, lựa chọn địa điểm đặt doanh nghiệp

4.1.5. Hiểu biết được các loại hình bố trí sản xuất trong doanh nghiệp, các chiến lược và các phương pháp hoạch định tổng hợp đồng thời vận dụng vào việc phân tích chiến lược và hoạch định tổng hợp trong doanh nghiệp

4.1.6. Hiểu trình tự hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, các phương pháp xác định kích cỡ lô hàng, Bố trí công việc trên một máy trong hệ thống sản xuất theo quá trình đồng thời vận dụng vào việc phân tích hoạch định nhu cầu NVL và bố trí sản xuất trong doanh nghiệp

4.1.7. Hiểu được vai trò của hàng dự trữ, các chi phí trong quản trị hàng dự trữ, phương pháp phân loại hàng dự trữ và các mô hình dự trữ đồng thời vận dụng vào việc phân tích phân loại hàng dự trữ, bố trí các mô hình dự trữ trong doanh nghiệp

#### 4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề,...

4.2.2. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng xử lý và phân tích tình huống,

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

4.2.4. Rèn luyện kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn

#### 4.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

4.3.1. Có năng lực làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tổ chức;

4.3.2. Chủ động, sáng tạo trong khuôn khổ của luật pháp; Trung thực, có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong quản trị doanh nghiệp;

### 5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu được những kiến thức cơ bản về quản trị sản xuất và tác nghiệp trong các doanh nghiệp như dự báo nhu cầu, lựa chọn quá trình sản xuất, hoạch định công suất, định vị, bố trí sản xuất, hoạch định tổng hợp, hoạch định nhu cầu NVL,...; Từ đó vận dụng vào quản trị các hoạt động sản xuất thực tiễn của doanh nghiệp sau khi tốt nghiệp.

2. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề,...

3. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức...

4. Hình thành các kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

5. Hình thành kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn

## 6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản quản trị sản xuất và tác nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp như dự đoán nhu cầu sản phẩm, lựa chọn quá trình sản xuất sản phẩm, hoạch định công suất, định vị doanh nghiệp, bố trí sản xuất, hoạch định tổng hợp, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu... từ đó vận dụng vào thực tế hoạt động sản xuất của doanh nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>Tổng quan về quản trị sản xuất và tác nghiệp</b>	<b>4,0</b>	<b>4,0</b>		4.1.1 4.2.1
1.1	Thực chất của quản trị sản xuất và tác nghiệp	2	2		4.2.2 4.2.3
1.2	Xu hướng phát triển của quản trị sản xuất & tác nghiệp	1	1		4.2.4 4.3.1
1.3	Đánh giá kết quả của sản xuất và dịch vụ	1	1		4.3.2
	Câu hỏi và bài tập chương 1				
<b>Chương 2</b>	<b>Dự báo nhu cầu sản xuất sản phẩm</b>	<b>3,0</b>	<b>3,0</b>		4.1.2 4.2.1
2.1	Khái niệm – Các loại dự báo trong quản trị sản xuất	1	1		4.2.2 4.2.3
2.2	Các phương pháp dự báo nhu cầu	2	2		4.2.4
	Câu hỏi và bài tập chương 2				4.3.1 4.3.2
<b>Chương 3</b>	<b>Lựa chọn quá trình sản xuất và hoạch định công suất</b>	<b>8,0</b>	<b>8,0</b>		4.1.3 4.2.1
3.1	Lựa chọn quá trình sản xuất	1	1		4.2.2
3.2	Hoạch định công suất	7	7		4.2.3
	Câu hỏi và bài tập chương 4				4.2.4



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
					4.3.1
					4.3.2
<b>Chương 4</b>	<b>Định vị doanh nghiệp</b>	<b>9,0</b>	<b>9,0</b>		4.1.4
4.1	Khái niệm – mục tiêu của định vị doanh nghiệp	0,5	0,5		4.2.1
					4.2.2
4.2	Các nhân tố ảnh hưởng đến định vị doanh nghiệp	1	1		4.2.3
					4.2.4
4.3	Các phương pháp định vị doanh nghiệp	5,5	5,5		4.3.1
					4.3.2
	Câu hỏi và bài tập				
	Kiểm tra giữa kỳ	2	2		
<b>Chương 5</b>	<b>Bố trí sản xuất và Hoạch định tổng hợp</b>	<b>6,0</b>	<b>6,0</b>		4.1.5
					4.2.1
5.1	Bố trí sản xuất trong doanh nghiệp	2	2		4.2.2
					4.2.3
5.2	Hoạch định tổng hợp	4	4		4.2.4
					4.3.1
	Câu hỏi và bài tập chương 5				4.3.2
<b>Chương 6</b>	<b>Hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu và điều độ sản xuất trong doanh nghiệp</b>	<b>6,0</b>	<b>6,0</b>		4.1.6
					4.2.1
					4.2.2
6.1	Hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu	3	3		4.2.3
					4.2.4
6.2	Điều độ sản xuất trong doanh nghiệp	3	3		4.3.1
					4.3.2
	Câu hỏi và bài tập chương 6				
<b>Chương 7</b>	<b>Quản trị hàng dự trữ</b>	<b>9,0</b>	<b>9,0</b>		4.1.7
7.1	Tổng quan về quản trị hàng dự trữ	3	3		4.2.1
7.2	Các mô hình dự trữ	6	6		4.2.2
					4.2.3
	Câu hỏi và bài tập chương 7				4.2.4
					4.3.1
					4.3.2

## 8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm
- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại...

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá: Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập... của sinh viên	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Bài kiểm tra giữa kỳ	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm: Điểm học phần bao gồm điểm điểm chuyên cần (đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận); điểm đánh giá quá trình (điểm bài kiểm tra giữa kỳ) và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

## 11. Tài liệu học tập, tham khảo:

### 11.1. Tài liệu chính

[1] Trương Đoàn Thế, giáo trình Quản trị sản xuất và tác nghiệp, Trường Đại học kinh tế quốc dân, 2018.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] Trần Đức Lộc – Trần Văn Phùng, giáo trình Quản trị sản xuất và tác nghiệp, NXB Tài chính. 2008.

[3] TS. Đặng Minh Trang, Quản trị sản xuất và tác nghiệp, Nhà xuất bản Thống kê, 2001

## 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	Tổng quan về quản trị sản xuất và tác nghiệp	9			Tài liệu [1], [2]
2	Dự báo nhu cầu sản xuất sản phẩm	7			Tài liệu [1], [2]
3	Lựa chọn quá trình sản xuất và hoạch định công suất	19			Tài liệu [1], [2]
4	Định vị doanh nghiệp	21			Tài liệu [1], [2]
5	Bố trí sản xuất và hoạch định tổng hợp	14			Tài liệu [1], [2]
6	Hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu và điều độ sản xuất trong doanh nghiệp	14			Tài liệu [1], [2]
7	Quản trị dự trữ	21			Tài liệu [1], [2]

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 11 năm 2022



**HIỆN TRƯỞNG**

**TS. Hoàng Hùng Thắng**

**P.TRƯỞNG BỘ MÔN**

**ThS. Đặng Thị Thu Giang**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**ThS. Bùi Thị Thúy Hằng**